TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **203**/2024/HSST
Ngày 08/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

***- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên,tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Ngô Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2024, tại Hội trường xét xử tầng 2, Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số188/2024/HSST ngày 15/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2024/QĐXXST-HS ngày 26/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Huy H**,** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 11 năm 1985 tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Đắc B, đã chết; Con bà: Đào Thị Kim H1; Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ hai; Có vợ: Đỗ Thị Xuân T1; Có 01 con sinh năm 2009.

- Tiền án: 01 (Tại Bản án số 73/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 10 tháng tù về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2019. Chưa chấp hành xong khoản án phí và tiền phạt).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: 01 (Tại Bản án số 365/2010/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2013. Chấp hành xong khoản án phí ngày 09/12/2011).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2024 đến nay).(*Có mặt tại phiên tòa)*.

Người chứng kiến:Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1968. *(Vắng mặt)*.

Trú quán: Tổ B, phường T, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/4/2024, tổ công tác của Công an phường T, thành phố T nhiệm vụ tại khu vực chân cầu B thuộc tổ B của phường thì phát hiện 01 nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, nam giới trên khai tên là Nguyễn Huy H và tự giác lấy từ lòng bàn tay trái ra giao nộp 02 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng (theo H khai là H2). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của H có khối lượng 0,146 gam (niêm phong A gửi giám định). Tại Kết luận giám định số 531/KL-KTHS ngày 20/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,146 gam (BL 50).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Huy H khai nhận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 12/4/2024, H đi bộ từ nhà đến khu vực cầu G mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi thì H gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 02 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Mua xong, H cất giấu vào lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến đoạn cầu B thì bị Công an phường T bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Huy H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định (BL: 40-41, 51-54).

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu A, B bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 192/CT-VKSNDTPTN ngày 12/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Huy H tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c,khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Nguyễn Huy H án từ 21 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phívà được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáokhông tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan,đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phốThái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáokhông có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/4/2024, tại khu vực tổ B, phường T, thành phố T, Nguyễn Huy H đang có hành vi tàng trữ 0,146 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường T, T và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phépma túy là 0,146gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,...

c, H2***, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".***

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 73/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 10 tháng tù về tội "Đánh bạc", Phạt tiền là 10 triệu đồng, án phí là 200.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2019. Nhưng bị cáo chưa chấp hành xong khoản án phí và tiền phạt. Bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định, do đó bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52Bộ luật hình sự.

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ18đến 21 tháng tù là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án:Cần tịch thu tiêu hủy02 bì niêm phong ký hiệu A, B bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với số ma túy bị thu giữ, H khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở điều tra làm rõđể xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xửkhông áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáođược quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Nguyễn Huy H** tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1,Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52vàĐiều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Nguyễn Huy H *(mười tám)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.+ Tịch thu tiêu hủy:01 bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa 0,126gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao hoàn lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 221 ngày 26/7/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huy H nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bị cáo,*
- *Lưu HS; lưu BP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí.

Biên bản kết thúc cùng ngày, các thành viên HĐXX đã được nghe và đọc lại biên bản và cùng nhau nhất trí ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Chinh

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyêntheo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 26 ngày 14/11/2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí.

Biên bản lập xong hồi giờ, cùng ngày đã thông qua mọi người cùng nghe đọc và nhất trí ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Chinh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bịcáo;*
- *Lưu HS; lưu BP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Vũ Duy Chinh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bịcáo;NLQ.*
- *Lưu HS; lưu BP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Vũ Duy Chinh